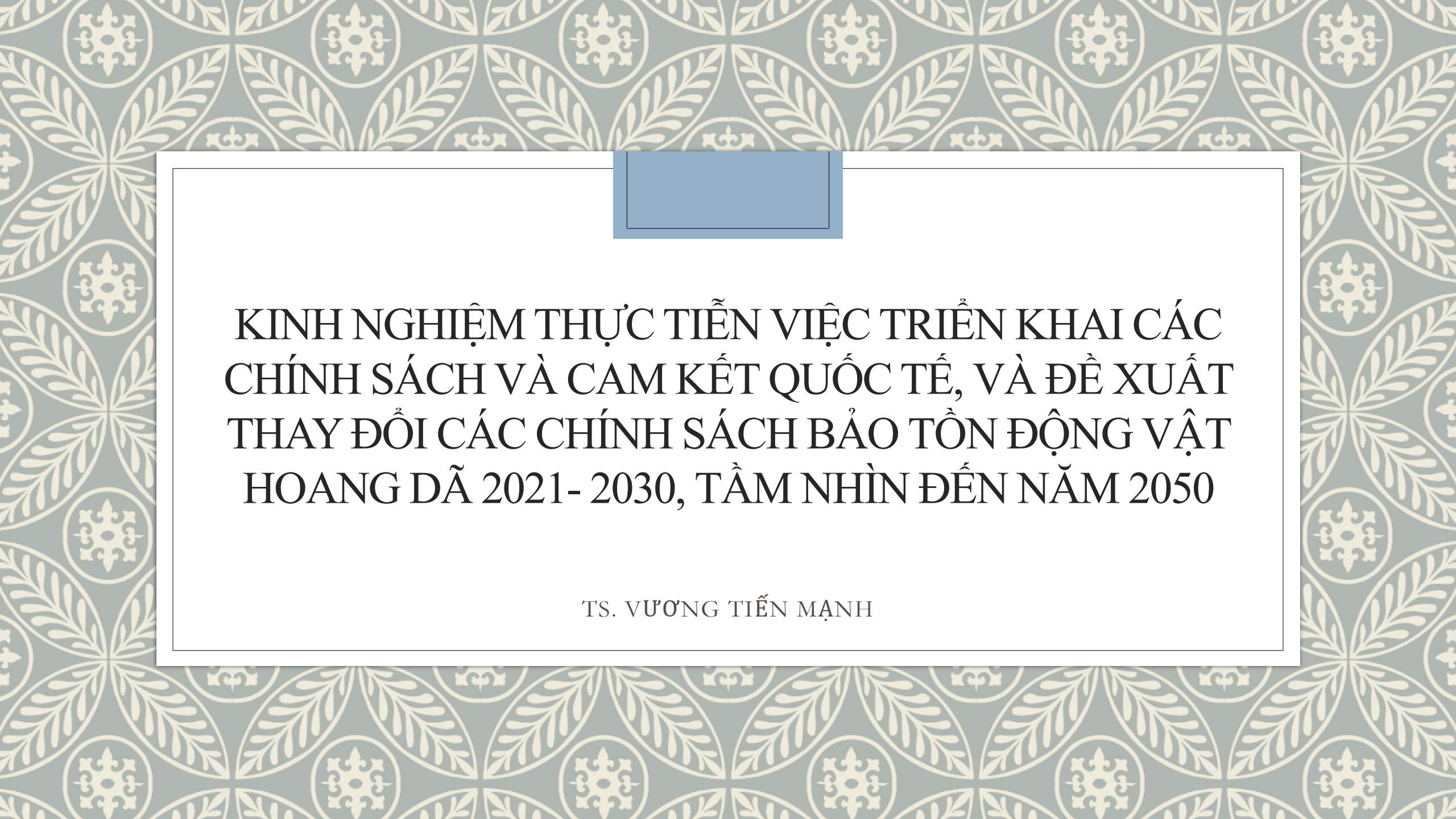


KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VIỆC TRIỂN KHAI CÁC CHÍNH SÁCH VÀ CAM KẾT QUỐC TẾ, VÀ ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI CÁC CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 2021- 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TS. VƯƠNG TIẾN MẠNH

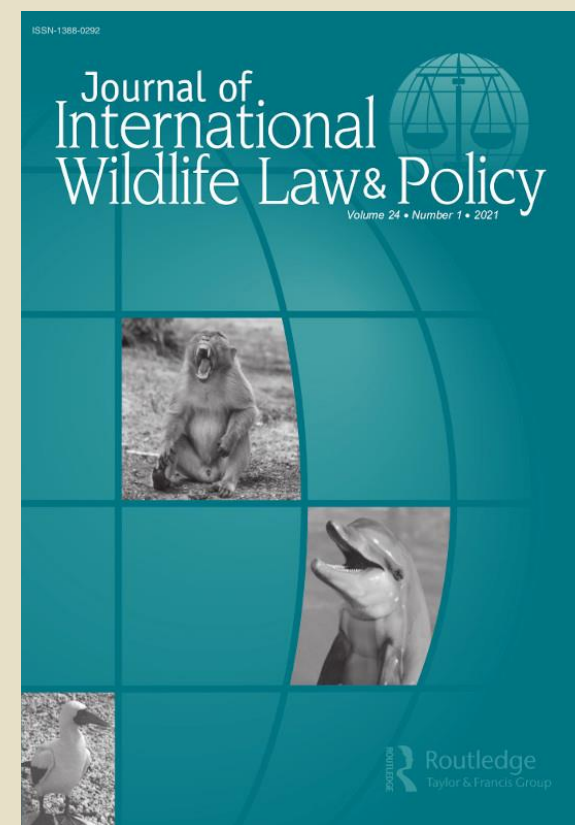
KHÁI NIỆM CHÍNH SÁCH

- Chính sách là sản phẩm của quá trình ra quyết định lựa chọn các vấn đề, mục tiêu và giải pháp để giải quyết.
- Chính sách công (public policy) là hệ thống những hành động có chủ đích, mang tính quyền lực nhà nước, được ban hành theo những trình tự, thủ tục nhất định, nhằm mục tiêu giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, hay thúc đẩy các giá trị ưu tiên.



CHÍNH SÁCH TRONG BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

- Là một nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn động vật hoang dã gồm:
 - Văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bảo tồn động vật hoang dã;
 - Các quyết định, Chỉ thị, Chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong lĩnh vực này;
 - Các Chương trình, Dự án, Kế hoạch hành động... để đạt mục tiêu bảo tồn động vật hoang dã;
 - Các cơ chế hỗ trợ bảo tồn động vật hoang dã.



CHÍNH SÁCH TRONG BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

- Ví dụ để bảo tồn loài voi châu á tại Việt Nam gồm tập hợp các chính sách liên quan:
 - Luật Lâm nghiệp 2017, Luật Đa dạng sinh học 2008, Luật Đầu tư 2020;
 - Nghị định 06/2019/NĐ-CP; Nghị định 160/2013/NĐ-CP, Nghị định 156/2019/NĐ-CP; Nghị định 01/2019/NĐ-CP;
 - Nghị định 35/2018/NĐ-CP, Điều 244 của Bộ Luật hình sự 2017;
 - Các Thông tư hướng dẫn Luật, Nghị định trên;
 - Kế hoạch hành động bảo tồn voi khẩn cấp, Dự án bảo tồn voi khẩn cấp của TW và các tỉnh; Kế hoạch hành động ngà voi, sừng tê giác 2018-2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...
 - Chỉ thị 03/CT-TTg năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;
 - Các chính sách về tài chính cho bảo tồn liên quan khác...

LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM

- Nhà nước quan tâm đến vấn đề bảo tồn động vật hoang dã từ rất sớm thể hiện thông qua việc ban hành các chính sách về bảo tồn như:
 - Ban hành lệnh cấm săn bắn động vật hoang dã;
 - Thiết lập các khu bảo tồn thiên nhiên nơi động vật hoang dã sinh sống.

Bắn chết bò tót ở Đồng Nai, thanh niên cùng cha bị tù tội

25-04-2017 - 17:18 | Pháp luật

 Chia sẻ

 Thích 0

(NLĐO)- Các đối tượng tham gia bắn chết bò tót quý hiếm tại rừng Đồng Nai và xẻ thịt đưa đi bán vừa bị tuyên án từ 1 năm đến 5 năm tù.

Ngày 25-4, TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử và tuyên án đối với các bị cáo đã tham gia bắn chết bò tót tại khu bảo tồn.

Bị cáo Lê Nguyễn Ánh Hùng (21 tuổi) bị 3 năm tù về tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được

LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM



- Ngày 21 tháng 6 Năm 1960, Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị 134/TTg về việc cấm bắn Hổ và con mồi của hổ, trong đó lần đầu tiên xác định: “Hổ là loài thú quý, cấm hẳn việc bắn Hổ” đồng thời chỉ thị này còn nêu rõ: “*Từ nay (1960) Bộ Nội thương, Tổng cục Lâm nghiệp và tất cả các cơ quan khác không nên khuyến khích việc bắn Hổ bằng cách đặt mua cao và da Hổ*”.

LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM

- Ngày 5/4/1963, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 39/CP quy định “*Điều lệ tạm thời về săn bắt chim thú rừng*”. Tại Điều 1 của Nghị định này quy định Danh mục 19 giống loài thú quý hiếm cần bảo vệ, cấm săn bắn, bẫy bắt,... Tuy nhiên, tại Điều 13 quy định chế tài, mức độ xử lý vi phạm mới chỉ ở mức độ cảnh cáo, tịch thu phương tiện săn bắt.
- Ngày 17/01/1992, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định 18/HĐBT quy định Danh mục thực vật rừng, động vật rừng quý hiếm và chế độ quản lý, bảo vệ nhằm cụ thể hóa Điều 10 của Pháp lệnh Bảo vệ rừng năm 1972 và sau đó là Điều 19 của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 1991.

NHỮNG ĐIỀU CẦN THEO

1. Không được tẩy xóa, sửa chữa, cho thuê, cho mượn giấy phép săn bắt.
2. Khi đi săn bắt phải mang theo giấy phép để sẵn sàng xuất trình khi nhà chức trách kiểm soát.
3. Trường hợp giấy phép bị mất hoặc bị hư hỏng phải báo cáo ngay với cơ quan đã cấp giấy để rút cấp giấy mới.
4. Khi hết hạn phải nộp lại giấy cũ cho cơ quan cấp giấy.
5. Được phép săn bắt ở những tỉnh nào chỉ được săn bắt trong phạm vi những tỉnh ấy.
6. Những người đi săn bắt phải tuân theo điều lệ săn bắt chim thú rừng và

VIỆT NAM DÂN CHỦ CÔNG HÒA
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

GIẤY PHÉP SĂN BẮT CHIM THÚ RỪNG

Nghị định số 39 CP ngày 5-4-1963
của Hội đồng Chính phủ

Loại A
Số 10859

Có giá trị đến ngày

GIẤY PHÉP
SĂN BẮT CHIM THÚ RỪNG

Loại A

NĂM SĂN 196 — 196 —

ĐIỀU I CỦA ĐIỀU LỆ:

Cấm săn bắt các loại chim thú sau đây:

- | | |
|---------------------------|-----------------------------------|
| 1. Tê giác | 11. Chèo chèo |
| 2. Voi | 12. Sóc bay |
| 3. Tiểu rừng | 13. Cây bay |
| 4. Bồ rưng | 14. Cu ly |
| 5. Bồ sát (Mình) | 15. Vọc (Vá, Càng, Tắc rộc) |
| 6. Hươu vôi | 16. Tê Tê, Trut, Xuyên song giáp) |
| 7. Hươu sạ | 17. Công |
| 8. Hươu sao | 18. Trĩ các loại |
| 9. Vượn các loài | 19. Gà sao |
| 10. Chồn mực
(Cây đen) | 20. Gà lôi |

ĐIỀU VI CỦA ĐIỀU LỆ:

**Cấm dùng những phương tiện
săn bắt sau đây:**

- a. Đốt đồng cỏ, bãi rậm, rừng cây để săn bắt
- b. Sợi đèn đêm — c. Gài sừng
- d. Súng trận và súng trận cải tiến. Đạn học đồng đầu nhọn (Trừ trường hợp Bộ đội, Công an, dân quân, du kích dùng bắn thú rừng để bảo vệ người và bảo vệ sản xuất)
- e. Mìn, lựu đạn — e. Tên tầm thuốc độc
- g. Chất độc để đánh bả
- h. Hãm hể cầm chông
- i. Bẫy kiềng lớn và các loại cạm bẫy nguy hiểm khác như bẫy cạm chông, bẫy gài lao, bẫy sập dùng khúc gỗ lớn hoặc răng sắt lớn.

LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM

- Trước năm 1945, Thực dân Pháp đã đề nghị xây dựng 5 khu dự trữ thiên nhiên và bảo vệ toàn phần, trong đó 2 khu ở Sa Pa, 2 khu ở Bà Nà và khu Bạch Mã.
- Chính phủ Việt Nam đã quyết định thành lập Khu rừng cấm đầu tiên là khu rừng cấm Cúc Phương năm 1962, sau này đổi thành Vườn quốc gia Cúc Phương năm 1986.
- Giai đoạn từ năm 1962 đến năm 1975, Ngành lâm nghiệp đã phát hiện và đề xuất 49 khu rừng đặc dụng ở các tỉnh phía Bắc. Ở giai đoạn này, việc tuyên truyền giáo dục cho mọi người về bảo vệ các khu rừng đặc dụng chưa được chú ý đúng mức. Chưa có sự quan tâm của các cấp chính quyền, nên một số khu rừng tuy đã được thành lập, nhưng đã bị tàn phá nghiêm trọng.



LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM

- Giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1986 Ngành lâm nghiệp đã triển khai điều tra, phát hiện các khu rừng có giá trị ở Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, và Tây Nam Bộ để xúc tiến việc xây dựng các Khu bảo tồn.
- Ngày 24/1/1977, Chính phủ đã ra quyết định số 41/TTg, thành lập thêm 10 khu rừng đặc dụng với diện tích là 44.310ha. Tiếp theo đó, nhiều khu rừng có giá trị BTTN, bảo tồn ĐDSH được phát hiện, tiếp tục trình Hội đồng Bộ trưởng ra quyết định thành lập như: Khu BTTN Nam bãi Cát Tiên (1978); Khu BTTN Mom Ray (1982); Hội đồng bộ trưởng quyết định thành lập Khu rừng cấm Côn Đảo (1986)....;

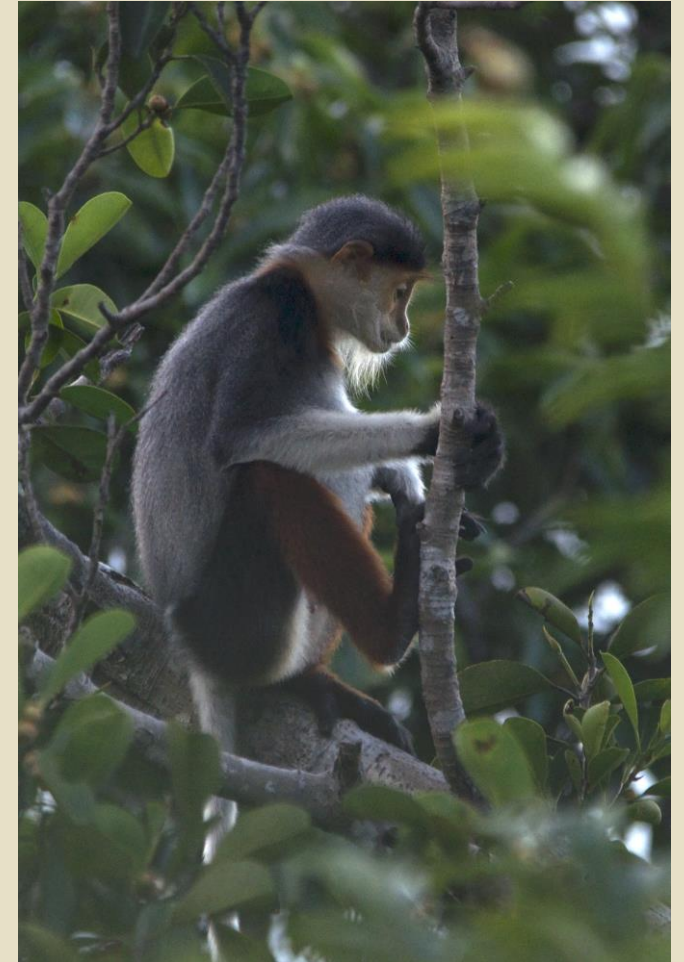


LỊCH SỬ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ ĐVHD VIỆT NAM

- Ngày 9/8/1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng có quyết định số 194/CT công nhận tiếp 73 khu rừng đặc dụng với diện tích 769.512 ha, trong đó gồm 2 VQG, 46 khu dự trữ thiên nhiên, 25 khu di tích lịch sử văn hoá.
- Hiện nay cả nước đến nay đã xác lập 167 khu rừng đặc dụng với tổng diện tích 2.303.961 ha, chiếm 14,19% diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp. Ngoài ra, trên cả nước hiện có 216 Ban quản lý rừng phòng hộ, với tổng diện tích đất rừng phòng hộ trên toàn quốc là 5.905.870 ha, chiếm 34% diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp.

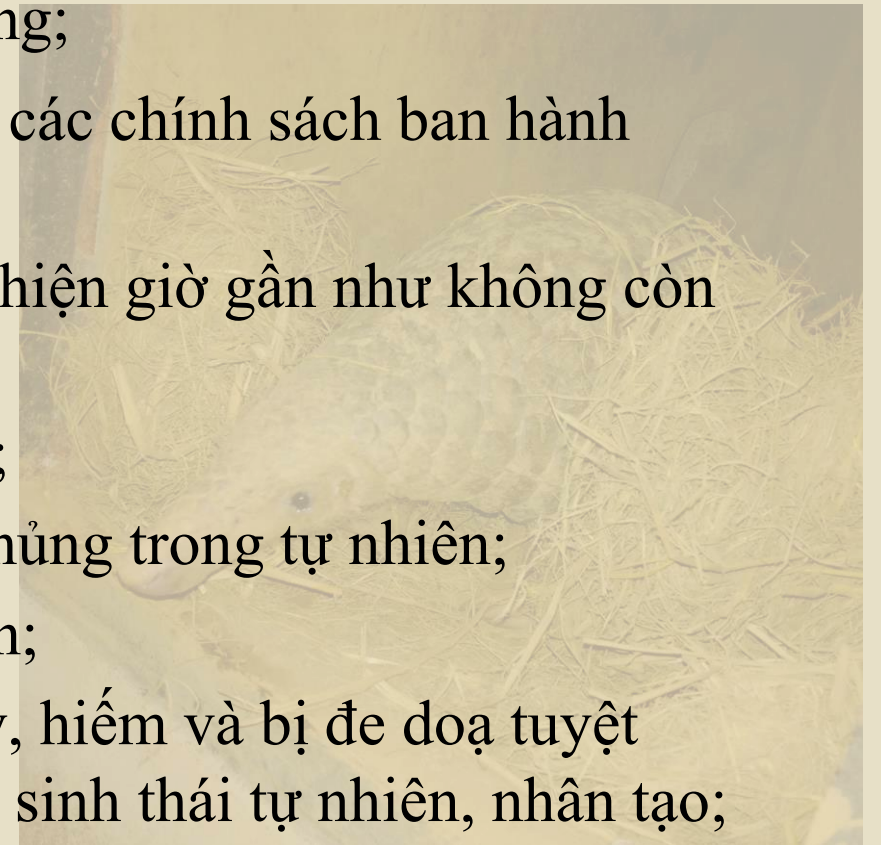
HIỆU QUẢ CỦA CÁC CHÍNH SÁCH

- Giữ được các hệ sinh thái đại diện cho các vùng, một số diện tích còn nguyên sinh;
- Nhiều loài động vật hoang dã được bảo tồn và có cơ hội phát triển;
 - Chúng ta vẫn thấy được voọc mũi hếch, voọc cát bà, voọc mông trắng....
 - Chúng ta vẫn thấy voi châu á;
 - Còn có cơ hội gặp một số loài thú ăn thịt nhỏ cây, chồn, tê tê...
 - Chúng ta vẫn thấy nhiều loài thú móng guốc như bò tót, nai, cheo cheo...
 - Chúng ta bắt gặp nhiều loài rùa bị buôn bán trái pháp luật;
 - Chúng ta còn bắt gặp cá sấu nước ngọt trong sinh cảnh tự nhiên.



HIỆU QUẢ CỦA CÁC CHÍNH SÁCH

- Nhiều loài động vật hoang dã bị đe dọa tuyệt chủng;
- Thiếu cơ sở dữ liệu giám sát bảo tồn loài dẫn đến các chính sách ban hành chưa hiệu quả:
 - Hồ trước đây phân bố khắp các vùng rừng núi, hiện giờ gần như không còn trong các hệ sinh thái tự nhiên;
 - Voi chỉ còn chưa đầy 100 cá thể trong tự nhiên;
 - Hai loài tê giác từng tồn tại hiện nay đã tuyệt chủng trong tự nhiên;
 - Chúng ta mất đi cá sấu nước mặn trong tự nhiên;
 - Nhiều loài rất phổ biến trước đây giờ thành quý, hiếm và bị đe dọa tuyệt chủng, gần như không còn bắt gặp trong các hệ sinh thái tự nhiên, nhân tạo;



HIỆU QUẢ CỦA CÁC CHÍNH SÁCH

- Tỷ lệ rừng nguyên sinh thấp, chất lượng rừng không cao, mất đi tính đa dạng các quần xã thực vật trong sinh cảnh;
- Các hệ sinh thái biển bị đe dọa, nhiều thảm cỏ biển, rạn san hô không còn.



NGUYÊN TẮC CHÍNH SÁCH BẢO TỒN

- Để bảo tồn động vật hoang dã thì cần giữ được sinh cảnh sống của loài và giữ cho động vật hoang dã không bị lấy ra khỏi sinh cảnh sống đó, đồng thời duy trì lưới, chuỗi thức ăn và tránh bị tác động.
- Các hệ sinh thái cơ bản động vật hoang dã là rừng, núi, sông, biển, đất ngập nước và các hệ sinh thái nông nghiệp là nơi sống của động vật hoang dã phải có chính sách bảo tồn tổng thể.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Các chính sách bảo tồn động vật hoang dã trước đây chưa được ưu tiên so với các chính sách phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt khi kinh tế khó khăn;
- Các chế tài xử lý chưa có, hoặc rất yếu, chỉ dừng lại ở các mức phê bình, cảnh cáo, tịch thu phương tiện;
- Thiếu các chính sách về tuyên truyền, vận động, giáo dục bảo tồn, gắn bảo tồn văn hoá với bảo tồn thiên nhiên;
- Thiếu sự quan tâm, thực thi ở các cấp chính quyền địa phương.
- Thiếu các chính sách để phát triển nguồn lực bảo tồn động vật hoang dã.

CÁC HẠN CHẾ TỪ CHÍNH SÁCH CŨ

- Các chính sách trong quá khứ mới tập trung bảo vệ hệ sinh thái trên cạn, chủ yếu là rừng đặc dụng;
- Tập trung bảo vệ số ít loài nguy cấp, quý hiếm;
- Thiếu các chính sách bảo tồn sinh cảnh sông, hồ, đất ngập nước;
- Các chính sách bảo vệ sinh cảnh biển chưa được quan tâm đầy đủ;
- Gần như không có chính sách bảo tồn các vùng đất hoang, các sinh cảnh nông nghiệp, nhân tạo.
- Thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát;
- Các nguyên nhân khác.



CÁC BÀI HỌC TỪ CHÍNH SÁCH CŨ

- Không có các chính sách bảo tồn các loài thông thường nhưng lại có vai trò quan trọng trong các chuỗi, lưới thức ăn.
- Các chiến lược, chương trình, kế hoạch bảo tồn loài được ban hành xong thiếu chỉ đạo, giám sát, thiếu nguồn lực bền vững để thực thi.
- Nhiều chính sách bảo tồn sinh cảnh và loài không được thực thi đầy đủ cả TW và địa phương.



CÁC BÀI HỌC TỪ CHÍNH SÁCH CŨ

- Các chính sách giữa bảo tồn và phát triển thiếu liên kết và rất phân mảnh
- Ví dụ có nhiều chính sách khác nhau cùng chi phối một loài, như Luật Đa dạng sinh học, Luật Lâm nghiệp, Luật Đầu tư, Luật quản lý ngoại thương, Luật quản lý tài sản công....
- Chính sách đánh giá tác động môi trường không đủ mạnh so với đòi hỏi của phát triển.



CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NAY

- Nhà nước đã ban hành:
 - Một khung pháp lý khá đầy đủ từ bảo tồn nguyên vị, bảo tồn hệ sinh thái, bảo tồn loài;
 - Chế độ quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm;
 - Chế độ quản lý các loài động vật hoang dã thông thường được quan tâm;
 - Đầy đủ chế tài để xử lý vi phạm;
 - Việt Nam đang thực thi có trách nhiệm các Điều ước, thoả thuận quốc tế đã tham gia như CITES, CBD, CPTPP, VPA-FLEGT...
 - Có nguồn lực từ Nhà nước, tư nhân, các Tổ chức quốc tế.



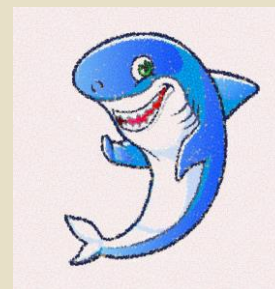
LUẬT

LÂM NGHIỆP

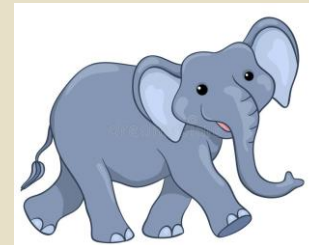
Năm 2017

CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NAY

- Đối với động vật hoang dã thủy sinh có
 - Luật Thủy sản 2017;
 - Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật thủy sản;
 - Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;
 - Điều 242. Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản của Bộ Luật hình sự 2015;
 - Nghị quyết số 36-NQ/TW về phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
 - Quyết định số 811/QĐ-BNN-TCTS phê duyệt Kế hoạch hành động bảo tồn rùa biển Việt Nam giai đoạn 2016-2025;



CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NAY



- Đối với động vật hoang dã trên cạn có:
 - Luật Lâm nghiệp 2017;
 - Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
 - Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi CITES
 - Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;
 - Điều 234 và 244 tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ Luật hình sự 2015;
 - Các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về các Chương trình, chiến lược bảo tồn loài như voi, hổ, linh trưởng....

CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NAY

- Về đa dạng sinh học có:
 - Luật Đa dạng sinh học 2008;
 - Nghị định 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học;
 - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ;
 - Các Chương trình, Chiến lược bảo tồn đa dạng sinh học; các dự án liên quan.



CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NÀY

- Luật thú y 2015;
- Luật chăn nuôi 2018;
- Luật quản lý ngoại thương 2017;
- Luật Đầu tư 2020;
- Các văn bản hướng dẫn các Luật



CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ HIỆN NAY

- Quyết định số 2713/QĐ-BNN-TCLN ngày 10/7/2018 Ban hành kế hoạch hành động ngà voi, sừng tê giác giai đoạn 2018-2020;
- Chỉ thị số 29/CT-TTg về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã năm 2020;



CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ MỚI

- Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi CITES với một số điểm mới:
 - Không cho phép thương mại các mẫu vật động vật, thực vật hoang dã thuộc CITES tịch thu;
 - 105 loài, nhóm loài động vật Nhóm I; 81 loài, nhóm loài động vật Nhóm II;
 - Định nghĩa về động vật hoang dã bao phủ các đối tượng động vật hoang dã thông thường mà không phải lâm sản;

CHÍNH SÁCH BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ MỚI

- Chỉ thị 29/CT-TTg ngày 23/7/2020 của Thủ tướng Chính về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã, trong đưa ra 12 giải pháp thúc đẩy quản lý, bảo vệ động vật hoang dã.

CÁC HẠN CHẾ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH

- Có quá nhiều chính sách liên quan đến bảo tồn động vật hoang dã;
- Việc xây dựng các chính sách về bảo tồn động vật hoang dã thiếu sự tham gia của các bên liên quan về giáo dục, văn hoá, kinh tế, xã hội;
- Chưa quan tâm đến bảo vệ các loài thông thường;
- Thiếu cơ chế giám sát sinh học các loài động vật hoang dã trong tự nhiên;
- Thiếu chính sách bảo tồn động vật hoang dã ngoài rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển, khu bảo tồn đất ngập nước;
- Chính sách quản lý nuôi động vật hoang dã còn một số bất cập như an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, nguồn gốc, đánh dấu mẫu vật..;

CAM KẾT QUỐC TẾ

- Việt Nam tham gia Hội nghị thượng đỉnh về bảo tồn hổ tại Saint Petersburg
- Cam kết hợp tác trong chống săn bắn, buôn lậu, tiêu thụ trái phép hổ, các sản phẩm của hổ bằng việc hoàn thiện thể chế, pháp luật, thi hành luật chống loại hình tội phạm này;



CAM KẾT QUỐC TẾ

- **Việt Nam tham Tuyên bố London về buôn bán trái phép động vật hoang dã**
“Các Chính phủ đã cam kết áp dụng hoặc sửa đổi các điều luật, nếu cần thiết, để đảm bảo rằng việc buôn bán trái phép động thực vật hoang dã bị xử lý như một tội nghiêm trọng”
- **Việt Nam vừa là chủ nhà tổ chức thành công Hội nghị quốc tế lần thứ 3 về chống buôn bán trái pháp luật động, thực vật hoang dã năm 2016.**



CAM KẾT QUỐC TẾ

- Việt Nam tham dự Hội nghị thượng đỉnh về bảo tồn voi Châu Phi tại Gaborone, Boswana, tháng 12/2013
 - Ưu tiên tăng cường năng lực thực thi luật
 - Xây dựng chiến lược kiểm soát buôn bán ngà voi
 - Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành
 - Xây dựng hệ thống đăng ký để quản lý ngà voi tại tất cả các kho



CAM KẾT QUỐC TẾ

- **Tuyên bố Chung của cuộc Họp cấp Bộ trưởng APEC 2014**

“Chúng tôi cam kết tăng cường các nỗ lực đấu tranh giải quyết nạn buôn bán động thực vật hoang dã trong khu vực APEC và giảm thiểu nguồn cung và cầu đối với nạn buôn bán trái phép động thực vật hoang dã. Chúng tôi sẽ cùng hợp tác để đấu tranh với nạn buôn bán trái phép động thực vật hoang dã được bảo vệ xuyên quốc gia”



CAM KẾT QUỐC TẾ

- **Hiệp định hợp tác song phương**

Việt Nam đã ký biên bản hợp tác với Lào, Nam Phi, Căm Pu Chia, Indonesia, Trung Quốc và đang tiếp tục thảo luận với Mozambique, Tanzania, Kenya; Ký tuyên bố hợp tác với Cộng hòa Cezch, về tăng cường phối hợp chống buôn bán trái phép động vật hoang dã



TUYÊN BỐ VIỆT NAM – HOA KỲ VÀ TPP

Tuyên bố chung Việt Nam – Hoa kỳ trong đó coi Tội phạm động vật hoang dã là một loại tội phạm nghiêm trọng

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương gọi tắt là Hiệp định (CPTPP) gồm 12 quốc gia thành viên trong đó Chương môi trường quy định, các nước cam kết thực thi đầy đủ CITES và có các biện pháp phù hợp chống buôn bán trái phép động vật hoang dã



YÊU CẦU TỪ CITES ĐỐI VỚI VIỆT NAM

- Báo cáo tình hình quản lý buôn bán và thực thi pháp luật về bảo vệ NGÀ VOI, TÊ GIÁC, TÊ TÊ, RỪA và CÁC LOÀI MÈO LỚN
- Việt Nam có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động, quản lý NGÀ VOI, HỔ.
- ĐẢM BẢO thực thi luật để các cơ sở nuôi ĐVHD không buôn bán trái phép
- ĐẢM BẢO lưu giữ các mẫu vật tịch thu từ nhập khẩu bất hợp pháp.



02 NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG BẢO AN VỀ CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÉP ĐỘNG VẬT HOANG DÃ và PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Ngày 30/7/2015, Hội đồng bảo an Liên hợp quốc lần đầu tiên thông qua Nghị quyết số 69/314 về chống buôn bán trái phép động, thực vật hoang dã
- Ngày 25/9/2015, Hội đồng bảo an tiếp tục thông qua Nghị quyết 70/1 về phát triển bền vững.



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỐI

- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã phải gắn với chính sách bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế.
- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã gắn với bảo tồn văn hoá bản địa, trong đó loại bỏ các văn hoá không thân thiện với thiên nhiên.



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỐI

- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã hướng đến an toàn sinh học, bảo vệ sức khỏe con người, giảm thiểu rủi ro mang các bệnh truyền nhiễm.
- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã hướng đến nhân văn, đối xử nhân đạo với động vật hoang dã;



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỐI



- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã hướng gắn với chính sách giáo dục, nâng cao nhận thức giới trẻ;
- Quốc hội, các cơ quan thực thi luật, các tổ chức chính trị, dân sự cần tham gia thúc đẩy quá trình thay đổi nhận thức, đưa hoạt động chống buôn bán động, thực vật hoang dã trái phép là vấn đề ưu tiên
- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã phải là ưu tiên trong quy hoạch phát triển địa phương.

21

Văn hóa kiểu tâm lý đám đông



Tâm lý đám đông đang trở nên phổ biến trong nhiều người Việt, lúc thì trường lên thì thi nhau mua vào, lúc thì trường lao dốc lại thì thi nhau bán ra (xét ví dụ từ thị trường chứng khoán và địa ốc)



Văn hóa này len lỏi trong hoạt động bảo vệ động vật hoang dã, bởi tâm lý đám đông, một bộ phận người dân thấy người ta sở hữu ngà voi, sừng tê sần lủng cho bằng được, thì cũng đua đòi mua, dẫn xuất của động vật hoang dã thì có sở hữu

Văn hóa kiểu tâm lý đám đông

Nguồn internet

22

Văn hóa ích kỷ và bảo vệ động vật hoang dã

- "Sự ích kỷ dường như đã nằm sẵn trong bản ngã của con người ngay từ lúc mới sinh ra. Và khi biết nhận thức thì cái mầm ích kỷ đó cũng bắt đầu trỗi dậy. Tốc độ phát triển của cái mầm ấy nhanh hay chậm tùy thuộc vào bản lĩnh, khả năng kiểm soát bản thân của mỗi người"



- Một bộ phận người viết tiêu dùng động vật hoang dã với quan niệm mặc kệ
- Không quan tâm đến nguồn gốc từ đâu, tác động của hoạt động này như thế nào,
- Trong thực thi pháp luật nhiều cán bộ chuyên trách được nhân dân, đảng, nhà nước giao trọng trách bảo vệ động vật hoang dã nhưng vì ích kỷ, lòng tham, sự tư lợi đã bỏ qua lợi ích chung của quốc gia, dân tộc.

23



Văn hóa thực thi pháp luật

- Văn hóa ngại va chạm và cho rằng để lọt tội trong lĩnh vực này cũng chẳng chết ai "có cháy nhà, chết người đâu mà sợ"
- Các cơ quan thừa hành pháp luật thường có xu hướng giấu thông tin cho riêng mình, sợ phải chia sẻ thông tin dẫn đến quyền lợi, tư lợi phải chia.
- Mặt khác còn có hiện tượng "vẽ đường cho hươu chạy" mách nước cho những kẻ vi phạm cách thức đối phó với luật pháp, tòa án khiến nhiều vụ bắt giữ các đối tượng vi phạm liên quan đến buôn bán trái phép động vật hoang dã chỉ bị xử hành chính mà khó có thể truy cứu trách nhiệm hình sự

Văn hóa ích kỷ và bảo vệ động vật hoang dã

- "Sự ích kỷ dường như đã nằm sẵn trong bản ngã của con người ngay từ lúc mới sinh ra. Và khi biết nhận thức thì cái mầm ích kỷ đó cũng bắt đầu trỗi dậy. Tốc độ phát triển của cái mầm ấy nhanh hay chậm tùy thuộc vào bản lĩnh, khả năng kiểm soát bản thân của mỗi người"



- Một bộ phận người viết tiêu dùng động vật hoang dã với quan niệm mặc kệ
- Không quan tâm đến nguồn gốc từ đâu, tác động của hoạt động này như thế nào,
- Trong thực thi pháp luật nhiều cán bộ chuyên trách được nhân dân, đảng, nhà nước giao trọng trách bảo vệ động vật hoang dã nhưng vì ích kỷ, lòng tham, sự tư lợi đã bỏ qua lợi ích chung của quốc gia, dân tộc.

ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỚI

- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã tiệm cận đến các chính sách quốc tế, tiến đến một khung pháp lý chung trong ASEAN;
- Tiếp cận khung luật pháp chung của CITES về bảo tồn và thương mại các mẫu vật động vật hoang dã;



ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Chính sách bảo vệ động vật hoang dã hướng đến thực thi đầy đủ các cam kết, các MOU đã ký với các quốc gia, tiến đến ký kết các Hiệp định thương mại tự pháp giữa các nước nguồn, quốc gia trung chuyển và tiêu thụ động vật hoang dã.



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỐI

- Chính sách bảo tồn động vật hoang dã tiến đến các tiêu chí rõ ràng về nuôi thương mại động vật hoang dã. Tiến đến ban hành một Danh mục loài được phép nuôi thương mại;
- Đưa ra các tiêu chí, bảo đảm việc quyết định nuôi mỗi loài cần có đánh giá tác động đầy đủ về kinh tế và bảo tồn loài.
- Việc xử lý vi phạm không chỉ có lực lượng Kiểm lâm mà cần có sự tham gia của Chính quyền địa phương (CA xã có thể tham gia).
- Thực thi CITES không phải nhiệm vụ chỉ riêng Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam, chính sách cần tiếp cận đa ngành.



ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH GIAI ĐOẠN TỐI

- Cần tiến tới xây dựng một Luật riêng về Bảo tồn động vật hoang dã nhằm:
 - Thống nhất thể chế quản lý Đa dạng sinh học và động vật hoang dã từ cấp độ loài đến hệ sinh thái;
 - Thống nhất các chế tài xử lý các vi phạm về bảo vệ động vật hoang dã từ hành chính tới hình sự tránh việc chỉ có một, hai điều liên quan trong Bộ luật hình sự; chế tài xử phạt hành chính nằm ở nhiều Nghị định khác nhau.
 - Huy động được nguồn lực, tránh chồng chéo, giảm hiệu lực, hiệu quả của chính sách được ban hành.

